

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày 05/ 08/ 2022

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Ông Nguyễn Văn Bào.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ – Thư ký TAND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phùng Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 08 năm 2022: Tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; Điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang và Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2022/HS- ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** - sinh năm 1988

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn D Thượng 1, xã D Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: thôn D Thượng 2, xã D Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1963

Con bà: Trần Thị Thìn, sinh năm 1964;

Vợ: Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1991;

Con: bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019;

Gia đình có 03 chị em, Bị cáo: là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+/ Anh Lê Văn T, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Cầu, xã Đoan B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

+/ Chị Lương Thị H, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Xuân Áng, xã Chí Đ, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Nguyễn Văn L, sinh năm 1988 nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn D Thượng 1, xã D Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: thôn D Thượng 2, xã D Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là đối tượng sử dụng ma Ty. L khai, thông qua mối quan hệ xã hội, L biết người tên Tho ở huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (L không biết địa chỉ cụ thể) bán ma Ty. Khoảng 19 giờ ngày 29/5/2022, L gọi điện thoại cho Tho hỏi mua 6.000.000 đồng ma Ty (gồm ma Ty đá và hồng phiến). Sau đó, Tho hẹn gặp L ở đường nối giữa vành đai 4 và Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Hà, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên. L một mình điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn, đến nơi gặp một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi ngồi trên xe mô tô, đội mũ, đeo khẩu trang (L không biết tên tuổi, địa chỉ của người này). L dừng xe hỏi “có pH chỗ anh Tho không” người này bảo pH và bảo L “đưa tiền đây”. L đưa cho người này 6.000.000 đồng. Người này cầm tiền và chỉ L ra cột mốc lộ giới ở rìa đường cách khoảng 20m lấy ma Ty. L ra chỗ cột mốc và cầm một bọc cuốn băng dính màu đen bên ngoài, xác định đúng là ma Ty. L cầm số ma Ty này trên tay và điều khiển xe mô tô về phòng trọ của mình ở thôn D Thượng 2, xã D Thắng, huyện Hiệp Hòa. Về đến phòng trọ, L mở ra xem thì thấy có 02 Ti nilon màu trắng, 01 Ti đựng ma Ty hồng phiến, 01 Ti đựng ma Ty đá. Sau đó, L gói 02 Ti ma Ty lại và cất giấu ở chai nhựa màu trắng quấn băng dính màu đen bên ngoài treo ở thân gốc cây xoài trước cửa phòng trọ rồi đi chơi. Đến sáng 30/5/2022, L lấy gói ma Ty vào trong phòng trọ chia nhỏ ma Ty ra Ti nilon và đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu. L lấy 01 lọ nhựa màu trắng, một đầu có nắp màu trắng, một đầu quấn băng dính màu đen và để vào bên trong lọ gồm: 01 Ti ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong chứa ma Ty dạng đá; 07 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa ma Ty dạng đá và 01 viên ma Ty hồng phiến; 20 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có 11 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu cam, 04 đoạn màu hồng 02 đoạn màu vàng) bên trong mỗi đoạn đều chứa

ma Ty đá. Còn lại L lấy 01 hộp kim loại màu xanh có chữ NIVEA và để vào bên trong gồm: 01 Ti nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong chứa ma Ty dạng đá; 11 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó: 07 đoạn màu trắng, 02 đoạn màu hồng, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu tím), bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa ma Ty dạng đá; 01 Ti nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong có: 03 Ti nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong chứa ma Ty dạng đá và 01 viên ma Ty hồng phẩn; 08 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó: 05 đoạn màu hồng, 03 đoạn màu trắng), bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa ma Ty dạng đá và 01 viên ma Ty hồng phẩn; 01 đoạn ống nhựa màu tím, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa ma Ty dạng đá. Sau đó L mang lọ nhựa màu trắng và hộp kim loại màu xanh chứa ma Ty ra cất giấu ở chai nhựa trên thân cây xoài trước cửa phòng trọ.

Khoảng hơn 11 giờ ngày 03/6/2022, L đang ở phòng trọ thì có Lê Văn T, sinh năm 1988 ở thôn Cầu, xã Đoàn B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cùng Lương Thị H, sinh năm 1995 ở thôn Xuân Áng, xã Chí Đ, huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ đến. T hỏi L bán cho T 01 viên ma Ty hồng phẩn và một ít ma Ty đá, T đưa cho L 200.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng), L cầm tiền để trên mặt bàn nhựa màu đỏ trong phòng trọ rồi ra gốc cây xoài lấy lọ nhựa màu trắng và hộp kim loại màu xanh chứa ma Ty vào phòng trọ. L lấy từ lọ nhựa một ít ma Ty đá để vào mảnh giấy bạc, lấy từ hộp kim loại 01 viên ma Ty hồng phẩn đưa cho T. T cầm ma Ty và xin L cho sử dụng tại phòng trọ. L đồng ý, để lọ nhựa chứa ma Ty trên chiếu trúc rải dưới nền nhà, mang hộp kim loại chứa ma Ty giấu ở chai nhựa trên thân cây xoài và ra góc sân lấy chai nhựa Wake-up 247 đã có nước và ống hút vào phòng trọ, lấy trên mặt bàn nhựa 02 ống hút đưa cho T. T cắm ống hút vào chai nhựa và sử dụng ma Ty. Khi T đang sử dụng ma Ty thì L có điện thoại đi ra cổng thì bị Công an vào kiểm tra bắt quả tang. Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và L (BL 21-24).

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: 01 mảnh giấy bạc có kích thước 2x19,7cm có bám dính chất màu hồng đỏ và màu nâu (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”); bật lửa, chai nhựa (BL 25).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa khám xét nơi ở của L. Kết quả, thu giữ toàn bộ số ma Ty của L trong lọ nhựa màu trắng và hộp kim loại màu xanh (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX1”); 02 điện thoại di động của L (gồm 01 điện thoại NOKIA, 01 điện thoại VIVO) được niêm phong trong

phong bì thư ký hiệu “KX2”; 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền , mỗi tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng); 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu “ROCKET SCALE”; 01 lọ nhựa màu xanh không có nắp bên trong có 09 mảnh giấy bạc (BL 30-33).

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định số tang vật thu giữ (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT, KX1). Tại kết luận giám định số 979/KL-KTHS ngày 08/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận (BL 37-39):

* Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất màu hồng đỏ và màu nâu bám dính trên 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc có kích thước (2x19,7)cm là ma Ty, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

* Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX1" đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng, một đầu có nắp nhựa màu trắng, một đầu quấn băng dính màu đen:

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) Ti ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma Ty, có khối lượng 0,676 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng và 07 (bảy) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 07 (bảy) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma Ty, có tổng khối lượng 1,258 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có: 02 (hai) đoạn màu vàng; 11 (mười một) đoạn màu trắng; 01 (một) đoạn màu tím; 01 (một) đoạn màu xanh; 01 (một) đoạn màu cam và 04 (bốn) đoạn màu hồng) là ma Ty, có tổng khối lượng 1,540 gam, loại Methamphetamine.

* Trong 01 (hộp) kim loại, bên ngoài có chữ "NIVEA":

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) Ti ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma Ty, có khối lượng 0,376 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 11 (mười một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có: 07 (bảy) đoạn màu trắng; 02 (hai) đoạn màu hồng; 01 (một) đoạn màu xanh; 01 (một) đoạn màu tím) là ma Ty, có tổng khối lượng 0,864 gam, loại Methamphetamine.

- Trong 01 (một) Ti ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ:

+ Chất tinh thể màu trắng và 03 (ba) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 03 (ba) Ti ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh là ma Ty, có tổng khối lượng 0,663 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng và 08 (tám) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 08 (tám) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có: 05 (năm) đoạn màu hồng; 03 (ba) đoạn màu trắng) là ma Ty, có tổng khối lượng 1,475 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu là ma Ty, có khối lượng 0,071 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng Nguyễn Văn L tàng trữ để bán là **6,923 gam** ma Ty loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai: L mua ma Ty để sử dụng và bán kiếm lời.

Với nội dung trên Tại bản cáo trạng số 75/KSĐT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn L có lý lịch nêu trên về tội: “Mua bán trái phép chất ma Ty” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma Ty” quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm i, khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”; 02 năm 02 tháng đến 02 năm 04 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma Ty. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo pH chấp hành từ 09 năm 08 tháng đến 10 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 03/6/2022.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì ký hiệu “QT” , 01 phong bì ký hiệu “KX1”

- 01 (một) chai nhựa, loại Wake- Up 247 có nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ; Trong đó: một lỗ cắm 01 ống nhựa màu tím, 01 ống nhựa màu trắng; Một lỗ cắm 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 đoạn ống nhựa màu tím, 01 ống nhựa màu trắng và có gắn một mảnh giấy bạc.

- 01 (một) bật lửa gas màu đỏ.

- 01 (một) Ti nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong có 35 (ba mươi lăm) đoạn ống nhựa nhiều màu được hàn kín một đầu.

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có:

+ 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu của mỗi đoạn đều được cắt vát nhọn,

+ 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa nhiều màu, một đầu của mỗi đoạn đều được hàn kín;

+ 01 (một) kéo kim loại màu trắng:

+ 02 (hai) Ti nilon màu trắng, một đầu của mỗi Ti đều có rãnh khoá bằng nhựa viền màu xanh

- 01 (một) Ti giấy màu đỏ có chữ "Omeli" bên trong có 206 (hai trăm linh sáu) ống hút nhựa nhiều màu.

- 01 (một) kéo kim loại chuỗi nhựa màu hồng.

- 01 (một) lọ nhựa màu xanh, không có nắp loại lọ đựng kẹo nhãn hiệu DOUBLEMINT, bên trong có 09 (chín) mảnh giấy bạc.

- 01 (một) nửa vỏ chai nhựa màu trắng, quần ngoài bằng dính màu đen.

- 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu: "ROCKETSCALE.

+ Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại NoKia.

+ Trả lại Nguyễn Văn L 01 điện thoại Vivo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo; Khoản 2 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn L có mặt tại phiên tòa cũng đã hoàn toàn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 11 giờ ngày 03/6/2022, tại phòng trọ của Nguyễn Văn L ở thôn D Thượng 2, xã D Thắng, huyện Hiệp Hòa, Nguyễn Văn L có hành vi bán cho Lê Văn T 01 viên ma Ty hồng phiến và một ít ma Ty đá với giá 200.000 đồng và cho Lê Văn T sử dụng trái phép chất ma Ty tại đây. Khi T đang sử dụng ma Ty thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan điều tra khám xét và thu giữ tại phòng trọ của L **6,923 gam** ma Ty loại Methamphetamine. L khai tàng trữ số ma Ty trên để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma Ty, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này.

Tội phạm do bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền lợi chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma Ty, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần pH có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giáo dục bị cáo biết tuân thủ pháp luật và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra gia đình bị cáo là người thờ cúng liệt sỹ là ông Nguyễn Văn Thành là chú ruột nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[6]. Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hành mua bán trái phép chất ma Ty nhằm mục đích thu lợi bất chính, Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma Ty, lao động tự do, nên phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo ở mức khởi điểm là 5.000.000 đồng là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh, gia đình của bị cáo.

Về hành vi cho Lê Văn T sử dụng trái phép chất ma Ty tại phòng trọ của bị cáo, không nhằm mục đích thu lợi bất chính, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp cần được chấp nhận.

[7]. Đối với Lê Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty. Ngày 28/6/2022, Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T số tiền 1.500.000 đồng, là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chị Lương Thị H đi cùng T đến phòng trọ của Nguyễn Văn L nhưng chị H không biết T đến để mua và sử dụng ma Ty nên không có căn cứ để xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông L khai tên là Tho bán ma Ty cho L. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng do L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không xác định được. Do vậy, không có căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. **Về vật chứng của vụ án gồm:** Đối với số ma Ty thu được đựng trong phong bì niêm phong vật chứng 01 phong bì ký hiệu “QT” , 01 phong bì ký hiệu “KX1” là tang vật của vụ án, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số đồ vật thu giữ khi khám xét nơi ở của L là đồ vật L sử dụng để chia ma Ty và vật dụng để sử dụng ma túy của L gồm: 01 (một) chai nhựa, loại Wake- Up 247 có nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ; Trong đó: một lỗ cắm 01 ống nhựa màu tím, 01 ống nhựa màu trắng; Một lỗ cắm 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 đoạn ống nhựa màu tím, 01 ống nhựa màu trắng và có gắn một mảnh giấy bạc; 01 (một) bật lửa gas màu đỏ; 01 (một) Ti nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong có 35 (ba mươi lăm) đoạn ống nhựa nhiều màu được hàn kín một đầu; 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu của mỗi đoạn đều được cắt vát nhọn, 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa nhiều màu, một đầu của mỗi đoạn đều được hàn kín; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 02 (hai) Ti nilon màu trắng, một đầu của mỗi Ti đều có rãnh khoá bằng nhựa viền màu xanh; 01 (một) Ti giấy màu đỏ có chữ "Omeli" bên trong có 206 (hai trăm linh sáu) ống hút nhựa nhiều màu; 01 (một) kéo kim loại chuỗi nhựa màu hồng; 01 (một) lọ nhựa màu xanh, không có nắp loại lọ đựng kẹo nhãn hiệu DOUBLEMINT, bên trong có 09

(chín) mảnh giấy bạc 01 (một) nửa vỏ chai nhựa màu trắng, quần ngoài băng dính màu đen; 01(một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu: "ROCKETSCALE không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đòi với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền L bán ma Ty cho Lê Văn T do hành vi phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại NoKia là điện thoại mà bị cáo L sử dụng vào liên lạc mua ma tuy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Vivo bị cáo không không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[10]. Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1 Về điều luật áp dụng: Căn cứ Điểm i, khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38 BLHS.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn L 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty” và 02 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma Ty”

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: số ma Ty thu được đựng trong phong bì niêm phong vật chứng 01 phong bì ký hiệu “QT” , 01 phong bì ký hiệu “KX1” ; 01 (một) chai nhựa, loại Wake- Up 247 có nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ; Trong đó: một lỗ cắm 01 ống nhựa màu tím, 01 ống nhựa màu trắng; Một lỗ cắm 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 đoạn ống nhựa màu tím, 01 ống nhựa màu trắng và có gắn một mảnh giấy bạc; 01 (một) bật lửa gas màu đỏ; 01 (một) Ti nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong có 35 (ba mươi lăm) đoạn ống nhựa nhiều màu được hàn kín một đầu. 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu của mỗi đoạn đều được cắt vát nhọn; 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa nhiều màu, một đầu của mỗi đoạn đều được hàn kín; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 02 (hai) Ti nilon màu trắng, một đầu của mỗi Ti đều có rãnh khoá bằng nhựa viền màu xanh; 01 (một) Ti giấy màu đỏ có chữ "Omeli" bên trong có 206 (hai trăm

linh sáu) ống hút nhựa nhiều màu; 01 (một) kéo kim loại chuỗi nhựa màu hồng; 01 (một) lọ nhựa màu xanh, không có nắp loại lọ đựng kẹo nhãn hiệu DOUBLEMINT, bên trong có 09 (chín) mảnh giấy bạc; 01 (một) nửa vỏ chai nhựa màu trắng, quần ngoài băng dính màu đen; 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu: "ROCKETSCALE;

Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại NoKia.

Trả lại Nguyễn Văn L 01 điện thoại Vivo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh BG;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã D Thẳng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thanh Thuận

